


CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

- Tên gói thầu** : Gói thầu số 1: Nguyên vật liệu hữu cơ
- Dự toán mua sắm** : Mua nguyên vật liệu, phế phụ phẩm hỗn hợp phục vụ sản xuất phân hữu cơ vi sinh thuộc Dự án: “Ứng dụng công nghệ vi sinh đa chức năng sản xuất phân hữu cơ vi sinh Hamint từ chăn nuôi và phụ phế phẩm nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh Tuyên Quang
- Chủ đầu tư** : Chi nhánh Công ty cổ phần Phát triển Nông lâm nghiệp và Môi trường Việt Nam
- Đơn vị tư vấn** : Công ty TNHH Tư vấn đấu thầu và giám sát Miền Bắc

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TƯ VẤN

GIÁM ĐỐC

Đặng Xuân Hải

HÀ NỘI – 2026

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Gói thầu: Gói thầu số 1: Nguyên vật liệu hữu cơ

Dự toán mua sắm: Mua nguyên vật liệu, phế phụ phẩm hỗn hợp phục vụ sản xuất phân hữu cơ vi sinh thuộc Dự án: “Ứng dụng công nghệ vi sinh đa chức năng sản xuất phân hữu cơ vi sinh Hamint từ chăn nuôi và phụ phế phẩm nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh Tuyên Quang

Kính gửi: Chi nhánh Công ty CP Phát triển Nông lâm nghiệp và Môi trường Việt Nam

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu và các căn cứ pháp lý:

- Chủ đầu tư: Chi nhánh Công ty cổ phần Phát triển Nông lâm nghiệp và Môi trường Việt Nam
- Tên dự toán mua sắm: Gói thầu số 1: Nguyên vật liệu hữu cơ
- Tên gói thầu: Mua nguyên vật liệu, phế phụ phẩm hỗn hợp phục vụ sản xuất phân hữu cơ vi sinh thuộc Dự án: “Ứng dụng công nghệ vi sinh đa chức năng sản xuất phân hữu cơ vi sinh Hamint từ chăn nuôi và phụ phế phẩm nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh Tuyên Quang
- Số KHLCNT: PL2600007192 - 00 thời điểm đăng tải 12/01/2026 14:52;
- Số E-TBMT: IB2600088218 - 00 thời điểm đăng tải 12/03/2026 14:47;
- Tóm tắt công việc chính của gói thầu: Mua sắm nguyên vật liệu hữu cơ: Phân hỗn hợp từ chất thải chăn nuôi và phụ phẩm hỗn hợp từ thực phẩm
- Giá gói thầu: **1.493.650.000 VND**
- Nguồn vốn: Nguồn Kinh phí SNKH Trung ương, Nguồn Kinh phí SNKH hàng năm của Tỉnh
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2025; Quý I năm 2026
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày
- Tùy chọn mua thêm: Không
- Các văn bản pháp lý liên quan:

+ Quyết định số 01/QĐ-CTTP ngày 08/01/2026 của Chi nhánh Công ty cổ phần Phát triển Nông lâm nghiệp và Môi trường Việt Nam về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm đối với gói thầu: "Mua nguyên vật liệu, phế phụ phẩm hỗn hợp phục vụ sản xuất phân hữu cơ vi sinh thuộc Dự án: "Ứng dụng công nghệ vi sinh đa chức năng sản xuất phân hữu cơ vi sinh Hamint từ chăn nuôi và phụ phế phẩm nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh Tuyên Quang";

+ Quyết định số 06/QĐ-CTTP ngày 12/03/2026 của Chi nhánh Công ty cổ phần Phát triển Nông lâm nghiệp và Môi trường Việt Nam về việc phê duyệt E-HSMT Gói thầu: "Gói thầu số 1: Nguyên vật liệu hữu cơ" thuộc dự toán mua sắm: Mua nguyên vật liệu, phế phụ phẩm hỗn hợp phục vụ sản xuất phân hữu cơ vi sinh thuộc Dự án: "Ứng dụng công nghệ vi sinh đa chức năng sản xuất phân hữu cơ vi sinh Hamint từ chăn nuôi và phụ phế phẩm nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh Tuyên Quang;

+ Các tài liệu có liên quan khác của gói thầu trong quá trình lựa chọn nhà thầu.

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ tư vấn số 03/HĐTV-MB/2026 ngày 02/03/2026 giữa Chi nhánh Công ty cổ phần Phát triển Nông lâm nghiệp và Môi trường Việt Nam và Công ty TNHH Tư vấn đấu thầu và giám sát Miền Bắc về việc Tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT gói thầu: Gói thầu số 1: Nguyên vật liệu hữu cơ;

Tổ chuyên gia được Công ty TNHH Tư vấn đấu thầu và giám sát Miền Bắc thành lập theo Quyết định số 82/QĐ-MB ngày 02/03/2026 để thực hiện Tư vấn lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT gói thầu: Gói thầu số 1: Nguyên vật liệu hữu cơ.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Bảng số 1

STT	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Ông Đặng Hải Dương	Tổ trưởng	Chịu trách nhiệm chung trong công tác lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT
2	Bà Vũ Thị Duyên	Tổ viên	Lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT

3	Bà Nguyễn Thị Oanh	Tổ viên	Lập E-HSMT, đánh giá E-HSDT
---	--------------------	---------	-----------------------------

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

Làm việc theo nhóm trong suốt quá trình đánh giá. Các ý kiến của các thành viên trong tổ chuyên gia có giá trị như nhau. Trường hợp thành viên trong tổ chuyên gia có ý kiến không thống nhất thì các ý kiến được bảo lưu trong báo cáo đánh giá.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Biên bản mở thầu

Tổ chuyên gia cung cấp thông tin về kết quả mở thầu theo **Bảng số 02** dưới đây:

Bảng số 02

STT	Tên nhà thầu	Giá gói thầu (VND)	Giá dự thầu (VND)	Giá trị giảm giá (nếu có) (VND)	Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) (VND)
1	Công ty Cổ phần xây dựng Haluta	1.493.650.000	1.492.062.500	0	1.492.062.500

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ của E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 01):

Bảng số 03

STT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Công ty Cổ phần xây dựng Haluta	ĐẠT

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: Không

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có): Không

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 04** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 02):

Bảng số 4

STT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Công ty Cổ phần xây dựng Haluta	ĐẠT

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT: Không

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu (nếu có):

4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo **Bảng số 05** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 03A hoặc Mẫu số 03B):

Bảng số 5

STT	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần xây dựng Haluta	KHÔNG ĐÁNH GIÁ	

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có):

- Tại **Mẫu số 10B – Đề xuất về hàng hóa**, Nhà thầu đã kê khai **sai lệch** loại hình cung cấp hàng hóa. Nhà thầu kê khai thông tin là đơn vị trực tiếp sản xuất, hàng hóa dự thầu nên bắt buộc phải được phân loại là **'Tự sản xuất'**. Tuy nhiên, Nhà thầu kê khai là **'Thương mại'** là hoàn toàn không phù hợp với năng lực sản xuất thực tế và bản chất của hồ sơ dự thầu. Qua quá trình yêu cầu làm rõ, nhà thầu không giải trình hay cung cấp được tài liệu chứng minh nội dung trên.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có):

d) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá: Không

5. Kết quả đánh giá về tài chính

Kết quả đánh giá về tài chính được tổng hợp theo **Bảng số 06** dưới đây: (được tổng hợp từ Mẫu số 07A hoặc Mẫu số 07B):

Bảng số 6

STT	Nội dung	Công ty Cổ phần xây dựng Haluta
1	Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu không tính giá trị giảm giá, nếu có)	KHÔNG ĐÁNH GIÁ
2	Giá trị hiệu chỉnh sai lệch thừa (đối với gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC áp dụng hợp đồng trọn gói, nếu có)	
3	Giá trị giảm giá (nếu có)	KHÔNG ĐÁNH GIÁ
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có)	KHÔNG ĐÁNH GIÁ
	Phương pháp giá thấp nhất	

5	ΔƯĐ (nếu có)	
6	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	KHÔNG ĐÁNH GIÁ

Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá về tài chính: Không

6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 07** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 07

STT	Nội dung	Nhà thầu
		Công ty Cổ phần xây dựng Haluta
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT	ĐẠT
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	ĐẠT
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	KHÔNG ĐẠT
	Phương pháp giá thấp nhất	
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có) trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	KHÔNG ĐÁNH GIÁ
5	Xếp hạng các E-HSDT	KHÔNG XẾP HẠNG

7. Kết quả đánh giá chi tiết nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu đối với gói thầu xây lắp, PC, phần xây lắp gói thầu EC: Không

8. Thời gian đánh giá E-HSDT: Từ ngày 24/3/2026 đến ngày 9/04/2026

9. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá: Không

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT, tổ chuyên gia thuộc Công ty TNHH Tư vấn đầu thầu và giám sát Miền Bắc trình chủ đầu tư các nội dung sau đây:

1. Kiến nghị:

- Kiến nghị Chi nhánh Công ty cổ phần Phát triển Nông lâm nghiệp và Môi trường Việt Nam hủy thầu Gói thầu: “Gói thầu số 1: Nguyên vật liệu hữu cơ” thuộc dự toán mua sắm: Mua nguyên vật liệu, phế phụ phẩm hỗn hợp phục vụ sản xuất phân hữu cơ vi sinh thuộc Dự án: “Ứng dụng công nghệ vi sinh đa chức năng sản xuất phân hữu cơ vi sinh Hamint từ chăn nuôi và phụ phế phẩm nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh Tuyên Quang với lý do: Tất cả E-HSMT không đáp ứng được yêu cầu của E-HSMT theo điểm a, khoản 1, điều 17, Luật số: 22/2023/QH15, ngày 23/6/2023.

2. Nhận xét về tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu đã diễn ra một cách công bằng, minh bạch, đảm bảo tính cạnh tranh và tuân thủ theo các quy định của nhà nước về đấu thầu.

3. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSDT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không có

4. Đối chiếu tài liệu: Không

5. Thông tin nhà thầu xếp hạng thứ nhất: Không có

Tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư căn cứ các nội dung được tổ chuyên gia trình tại **Mục III** của báo cáo này để làm cơ sở phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU: Không có

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

Tổ chuyên gia đấu thầu

Tổ viên



Vũ Thị Duyên



Nguyễn Thị Oanh

Tổ trưởng



Đặng Hải Dương

ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LỆ CỦA E-HSDT

Gói thầu: Gói thầu số 1: Nguyên vật liệu hữu cơ

Dự toán mua sắm: Mua nguyên vật liệu, phế phụ phẩm hỗn hợp phục vụ sản xuất phân hữu cơ vi sinh thuộc Dự án: “Ứng dụng công nghệ vi sinh đa chức năng sản xuất phân hữu cơ vi sinh Hamint từ chăn nuôi và phụ phế phẩm nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh Tuyên Quang

Nhà thầu: Công ty Cổ phần xây dựng Haluta

STT	Nội dung đánh giá trong E-HSMT	Kết quả đánh giá giá động từ Hệ thống (Căn cứ cam kết trong E-HSDT)		Kết quả đánh giá của chuyên gia		Nhận xét của chuyên gia (nếu có)
		Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
1	Bảo đảm dự thầu	X	-	X	-	Giá trị đảm bảo dự thầu của nhà thầu là 20.000.000 VNĐ nhỏ hơn 50.000.000 VNĐ nhà thầu đã có cam kết.
2	Thỏa thuận liên danh (đối với nhà thầu liên danh)	-	-	-	-	Nhà thầu độc lập
3	Tư cách hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 5 của Luật đấu thầu	X	-	X	-	
3.1	Nhà thầu là tổ chức đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:					
3.1.1	Hạch toán tài chính độc lập	X	-	X	-	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số 0800911273 của Phòng Đăng ký kinh doanh và quản lý doanh nghiệp đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 04 năm 2011, đăng ký thay đổi lần thứ: 6, ngày 13 tháng 08 năm 2025